

SẢN XUẤT

TẬP TRUNG THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP CHỐNG NẮNG, NÓNG, BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU THẬT THƯỜNG CHO GIA SÚC, GIA CẦM



Thời tiết khí hậu trong những ngày vừa qua có biến đổi bất thường, mặc dù mới ở thời điểm tháng 5 (đầu tháng 4 âm lịch) song đã xuất hiện nắng nóng, nhiệt độ tăng quá cao, kéo dài liên tục hàng tuần làm ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe đàn gia súc, gia cầm. Hơn nữa khí hậu có diễn biến thất thường, ngày nắng nóng song lại có mưa về chiều tối và đêm, đột ngột mưa lớn rất khó lường. Nếu không áp dụng tốt các biện pháp chống nóng, gia súc, gia cầm sẽ chết hoặc phát sinh dịch bệnh.

Mặt khác, thời gian qua diễn biến dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm cũng khá phức tạp, đối với bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò đã xuất hiện bệnh ở 10 hộ/06 xã/03 huyện (Phú Xuyên, Chương Mỹ và Đan Phượng), số trâu, bò mắc bệnh 19 con, tiêu hủy 03 con. Bệnh Cúm gia cầm từ tháng 01/2021 đến nay đã xuất hiện 32 ổ dịch tại 17 xã/09 huyện (Gia Lâm, Hoài Đức, Phú Xuyên, Đan Phượng, Phúc Thọ, Ba Vì, Mê Linh, Chương Mỹ, Thường Tín), tổng số gia cầm tiêu hủy là 63 ngàn con gia cầm. Bệnh dịch tả lợn Châu Phi từ tháng 01/2021 đến nay đã xảy ra tại 04 hộ/03 xã/ 03 huyện (Đan Phượng, Phúc Thọ và Quốc Oai), tổng số lợn tiêu hủy là 233 con. Đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác (như Tai xanh, lở mồm long móng, dại ...) tuy không xảy ra nhưng nguy cơ bùng phát bệnh là rất cao.

Để chủ động phòng chống dịch bệnh và nâng cao sức khỏe cho đàn gia súc, gia cầm trong thời điểm nắng, nóng và đang có biến đổi thất thường như hiện nay, người chăn nuôi cần thực hiện tốt một số biện pháp kỹ thuật như sau:

1. Cải tạo, nâng cấp, kiểm tra các hệ thống làm mát trong chuồng nuôi cho gia súc, gia cầm.

Do thời tiết nắng, nóng, mưa, giông lốc thất thường, cần chú ý hàng ngày theo dõi thông tin trên hệ thống truyền thông để chủ động áp dụng việc cải tạo che chắn ngay hệ thống chuồng trại. Điều này rất quan trọng để tránh làm con vật bị thay đổi nhiệt đột ngột, trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe (kể cả gia súc, gia cầm ở mọi lứa tuổi, nhất là gia súc, gia cầm non, mới nhập đàn). Cần kiểm tra ngay các hệ thống làm mát trong chuồng nuôi gia súc, gia cầm, kịp thời cải tạo, sửa chữa, nâng cấp đảm bảo cho các hệ thống trên sử dụng tốt. Với các trại chăn nuôi có chuồng nuôi khép kín (dạng chuồng nuôi kín) cần kiểm tra và thực hiện nghiêm việc trực kỹ thuật, đề phòng mất điện hoặc các hệ thống làm mát trong chuồng nuôi bị trục trặc, lỗi kỹ thuật, không đảm bảo vận hành. Nên lắp đặt các hệ thống báo động tự động để kịp thời giải quyết, khắc phục các sự cố về kỹ thuật xảy ra. Với chuồng nuôi bò sữa đảm bảo vận hành hệ thống chống nóng tự động trong chuồng nuôi cũng như trên mái, thường xuyên kiểm tra nguồn nước làm mát, hệ thống quạt điện để bò sữa luôn được mát.

2. Tăng cường chế độ dinh dưỡng cho gia súc, gia cầm

Những ngày nắng nóng con vật thường có nhiều biến đổi trong quá trình hấp thu, trao đổi chất, việc ăn uống của con vật có nhiều thay đổi không bình thường vì vậy cần tăng cường chế độ dinh dưỡng và bổ sung các loại khoáng, Premix, Vitamin để nâng cao sức đề kháng cho con vật. Đảm bảo nghiêm ngặt chế độ nước uống đủ và sạch cho gia súc, gia cầm, những ngày nắng nóng nhu cầu cần nước trong cơ thể con vật là rất lớn nên tốt nhất là lắp đặt hệ thống nước uống tự động cho con vật trong chuồng nuôi. Hàng ngày kiểm tra thường xuyên lượng nước cung cấp và vệ sinh nguồn nước, có thể bổ sung trực tiếp một số vitamin hoặc các nguyên tố vi lượng thông qua hệ thống nước uống để giúp cho con vật hấp thu trực tiếp. Có nhiều cách bổ sung khoáng chất, kinh nghiệm cho thấy nên bổ sung vào thời điểm

sáng sớm sẽ là tốt nhất để con vật nâng cao sức đề kháng chống trời và thích nghi với điều kiện khí hậu ngoài trời. Có thể trộn thức ăn hoặc hoà nước cho con vật uống trực tiếp.

Với trâu, bò, bò sữa cần tăng cường các loại thức ăn thô xanh, một số thức ăn ủ chua đảm bảo cho con vật đủ no và tăng cường quá trình trao đổi chất thông qua tập tính nhai lại ở trâu, bò. Riêng đối với bò sữa là con vật chịu nóng kém nên cần vừa bổ sung thức ăn thô xanh, các loại khoáng vừa kết hợp làm mát cho con vật.

3. Chú ý vệ sinh chuồng trại và xử lý môi trường xung quanh chuồng nuôi

Hàng ngày phải đảm bảo vệ sinh cơ giới sạch sẽ từ trong ra ngoài xung quanh khu vực chuồng nuôi, khu chăn thả, sân vận động của trâu, bò. Khởi thông cống rãnh, không để phân và chất thải ứ đọng sẽ phát sinh mầm bệnh, sử dụng các chế phẩm khử mùi nhằm hạn chế mùi trong chuồng nuôi. Sau vệ sinh cơ giới có thể dùng nước rửa chuồng, lưu ý khi rửa chuồng trại xong không nên để nước ứ đọng trên nền chuồng để tránh cho con vật uống phải nước bẩn trên nền chuồng. Thực hiện phun thuốc sát trùng, diện tích phun thuốc sát trùng nên phun trên diện rộng cả trong và ngoài chuồng nuôi (một số loại thuốc sát trùng có chất lượng tốt, an toàn khi sử dụng như Vikol, Haniodin, Halamit ...).

Với môi trường xung quanh chuồng nuôi cần tăng cường phát quang bụi rậm để tránh ruồi, muỗi, côn trùng, không để nước đọng và định kỳ phun thuốc sát trùng để hạn chế, ngăn chặn mầm bệnh. Thực hiện tốt việc ủ phân, tốt nhất xử lý lượng phân của gia súc, gia cầm thải ra hàng ngày làm phân bón cho cây trồng hoặc làm thức ăn cho cá, không để lượng phân tồn ứ đọng trong khu vực chuồng nuôi trong những ngày hè.

Đối với chăn nuôi trâu bò hiện nay đã xuất hiện bệnh viêm da nổi cục, bệnh lây chủ yếu thông qua côn trùng (ve, ruồi mòng...) vì vậy cần chú ý phát quang bụi rậm và dùng các loại thuốc diệt côn trùng như Hantox-200 để chủ động phòng bệnh.

4. Đảm bảo mật độ nuôi và chế độ vận động, tắm chải cho gia súc, gia cầm

Những ngày nắng nóng cần giãn mật độ nuôi nhốt trong chuồng nuôi đối với gia súc, gia cầm để tạo sự thông thoáng và cân bằng dưỡng khí trong chuồng nuôi. Lưu ý trong chăn nuôi gia cầm, điều này rất quan trọng nhằm hạn chế dịch bệnh và các

bệnh về hô hấp (mật độ trung bình chăn nuôi gà thịt tốt nhất là 6 - 8 con/m², với trâu, bò đảm bảo 4 - 6 m²/con). Trong chăn nuôi trâu, bò, nhất là bò sữa cần đảm bảo chế độ vận động giúp cho trâu, bò khỏe mạnh, ăn, ngủ tốt. Nên cho trâu, bò vận động nhiều vào buổi sáng sớm và chiều mát. Sau vận động tắm chải cho trâu, bò, không tắm vào buổi trưa khi thời tiết đang nắng nóng (thực tế đã có nhiều người chăn nuôi buổi trưa thấy nắng quá đã tắm cho con vật, điều này là hoàn toàn không tốt, rất nguy hiểm làm cho con vật bị cảm nắng hoặc cảm nóng).

5. Thực hiện tốt quy định về nhập giống tăng đàn và vận chuyển gia súc, gia cầm trong những ngày nắng, nóng.

Tốt nhất nhập giống ở những cơ sở sản xuất giống có uy tín, đủ điều kiện, không nhập ở những nơi đang có dịch bệnh. Cần kiểm tra, xem xét kỹ về chất lượng giống cũng như việc tiêm phòng đủ thời gian miễn dịch mới vận chuyển đi. Việc vận chuyển giống về địa phương cần thực hiện tốt quy trình kiểm dịch vận chuyển theo quy định. Khi vận chuyển gia súc, gia cầm trong những ngày nắng nóng nên thực hiện vào buổi sáng sớm và chiều mát. Nếu vận chuyển đường dài chú ý cho gia súc, gia cầm nghỉ ngơi hợp lý, thời điểm buổi trưa nên để gia súc, gia cầm vào nơi mát, nhiều cây cối để chăm sóc bổ sung thức ăn, nước uống cũng như kiểm tra sức khỏe con vật trong quá trình vận chuyển. Nên giãn mật độ nhốt gia súc, gia cầm trên phương tiện vận chuyển, đồng thời che chắn làm mát cho gia súc, gia cầm ngay trên phương tiện vận chuyển như để cành cây nhiều lá trên xe, có đệm lót tốt, có bạt che ánh nắng mặt trời xung quanh phương tiện ...

Khi vận chuyển về đến chuồng nuôi cần giảm nhiệt cho con vật thích nghi từ từ, không để con vật thay đổi nhiệt độ một cách đột ngột. Với trâu, bò, lợn đưa vào nơi mát cho nghỉ ngơi không được dùng nước tắm ngay để tránh cho trâu, bò, lợn bị cảm do thay đổi nhiệt độ đột ngột (thực tế nhiều trường hợp khi vận chuyển trâu bò, lợn về thấy nắng, nóng quá quá đã dùng nước tắm hoặc xả luôn vào con vật làm cho con vật bị sốc, cảm gây chết). Trường hợp trong đàn có gia súc, gia cầm khi vận chuyển về thấy có biểu hiện không bình thường (ủ rử, thờ gập, ho, sốt, đi đứng không bình thường...) cần tách riêng để theo dõi điều trị đến khi trở lại bình thường mới cho nhập đàn.

Thực hiện tốt việc khai báo với chính quyền địa phương về việc nhập đàn để đảm bảo công tác phòng chống dịch chung trên địa bàn, khi thực hiện tốt việc này sẽ được hưởng chế độ chính sách về hỗ trợ thiệt hại khi không may xảy ra dịch bệnh phải tiêu huỷ bắt buộc. Trường hợp chủ hộ không thực hiện việc khai báo sẽ ảnh hưởng rất lớn đến diễn biến dịch bệnh trên địa bàn, khi xảy ra dịch bệnh không những không được hỗ trợ còn bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật Chăn nuôi (có hiệu lực từ 01/01/2020).

6. *Áp dụng tốt vệ sinh thú y và xử lý gia súc, gia cầm có biểu hiện không bình thường.*

Hiện nay diễn biến dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm khá phức tạp, đặc biệt những năm qua đã có bệnh mới xuất hiện (dịch tả lợn Châu phi, Viêm da nổi cục) hơn nữa mầm bệnh có xu hướng mạnh về biến chủng (như Cúm A/H5N6, Cúm A H5N9 ...). Người chăn nuôi cần tập trung thực hiện tốt việc tiêm phòng các loại vắc xin để chủ động phòng chống bệnh. Cần kiểm tra việc tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, trường hợp đến kỳ tiêm phòng phải tiêm phòng ngay để chủ động tạo miễn dịch cho đàn

gia súc, gia cầm. Khi tiêm phòng chú ý kiểm tra đàn gia súc, gia cầm khoẻ mạnh mới tiêm phòng. Thời điểm tiêm phòng tốt nhất vào sáng sớm và chiều mát để đảm bảo chất lượng vắc xin, tránh phản ứng, tạo miễn dịch tốt khi tiêm phòng.

Hàng ngày kiểm tra chuồng nuôi, trường hợp thấy gia súc, gia cầm có những biểu hiện không bình thường cần tách đàn cho nhốt riêng để kiểm tra, theo dõi và điều trị. Nếu số lượng nhỏ (một vài con) không thấy biểu hiện lây lan thì áp dụng việc cho uống thuốc trợ sức, trợ lực, tạo sự thoáng mát cho con vật, khi trở lại bình thường, con vật khoẻ mạnh cho nhập đàn. Trường hợp thấy gia súc, gia cầm có biểu hiện triệu chứng nặng (ho sốt, khó thở, ủ rũ, đi lại không bình thường ...) có biểu hiện lây lan, cần báo ngay cán bộ thú y cơ sở để can thiệp kịp thời.

Khi đàn gia súc, gia cầm có biểu hiện dịch bệnh, cần thực hiện tốt các quy định về phòng chống dịch bệnh, tuyệt đối không được bán chạy, chấp hành nghiêm hướng dẫn của chính quyền địa phương và cán bộ chuyên môn để khống chế ngăn chặn dịch, không để bùng phát lây lan trên diện rộng./

Nguyễn Ngọc Sơn

HÀ NỘI CÓ 12/18 HUYỆN, THỊ XÃ ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI



Ban Chỉ đạo Chương trình số 04-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025” (Chương trình số 04) tổ chức hội nghị giao ban, đánh giá kết quả thực hiện trong quý I và bàn nhiệm vụ, giải pháp các tháng còn lại của năm 2021. Đồng

chí Nguyễn Thị Tuyền, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội, Trưởng ban Chỉ đạo Chương trình số 04 chủ trì hội nghị.

Thông tin tại Hội nghị, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội Chu Phú Mỹ cho biết, trong quý I/2021, TP đã có thêm 5 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (NTM). Đến nay, toàn TP Hà Nội đã có 12/18 huyện, thị xã được Thủ tướng Chính phủ công nhận NTM. Cũng trong quý I, thành phố đã thẩm định công nhận thêm 6 xã đạt chuẩn NTM, 23 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, đưa tổng số xã đạt chuẩn NTM lên 368/382 xã (chiếm 96,3%) và 29 xã NTM nâng cao. Còn lại 14 xã (5 xã của huyện Mỹ Đức, 9 xã của huyện Ba Vì) đều đạt từ 15-18 tiêu chí.

Đối với công tác tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, thành phố duy trì ổn định các ngành trồng trọt và chăn nuôi. Đến hết quý I, thành phố có 141 chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, 164 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đối với Chương trình mỗi xã

một sản phẩm (OCOP), thành phố đã đánh giá, phân hạng và công nhận được 1.054 sản phẩm, đã xây dựng được 14 điểm giới thiệu, quảng bá sản phẩm OCOP gắn với du lịch làng nghề, du lịch nông thôn. Công tác chăm lo đời sống cho người dân được duy trì, tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn giảm xuống còn dưới 0,37%, đặc biệt có 4 huyện (Đông Anh, Gia Lâm, Mê Linh, Hoài Đức) không còn hộ nghèo.

Bên cạnh kết quả đạt được, thực hiện Chương trình số 04-CTr/TU trong quý I-2021 còn một số khó khăn, như: Trung ương chưa ban hành Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp theo mức độ (nông thôn mới, nâng cao, kiểu mẫu) và Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025 để các địa phương căn cứ thực hiện; nguồn lực cho công tác xây dựng nông thôn mới chủ yếu từ ngân sách nhà nước, nguồn lực xã hội chưa nhiều; tình trạng nông dân bỏ ruộng, không sản xuất nông nghiệp vẫn còn và có chiều hướng gia tăng; thu nhập và đời sống của nông dân còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Thủ đô. Tư tưởng của một số huyện, xã đã về đích nông thôn mới bằng lòng với kết quả đạt được, chưa nỗ lực, cố gắng đạt mục tiêu cao hơn. Bên cạnh đó, chưa có nhiều mô hình ứng dụng công nghệ cao, chưa có mô hình liên kết trong sản xuất gắn với tiêu thụ quy mô lớn...

Kết luận hội nghị, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Nguyễn Thị Tuyến đề nghị sớm ban hành kế hoạch của Ban Chỉ đạo thành phố; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo thuộc các sở,

ngành bảo đảm phù hợp đặc điểm từng địa phương. Thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ bảo đảm tiến độ các đề án, kế hoạch đề ra. Trong đó, lưu ý đến chỉ tiêu 70% giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; chỉ tiêu về vùng sản xuất tập trung; trung tâm giới thiệu sản phẩm OCOP. Phấn đấu đến hết năm 2021 có thêm 400 sản phẩm được đánh giá, phân hạng sản phẩm từ 3 sao trở lên; chủ động xây dựng, ban hành và thực hiện kế hoạch Chương trình OCOP giai đoạn 2021-2025.

Tập trung chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình của thành phố về giảm nghèo, về giải quyết việc làm cho lao động ở nông thôn, về chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, trong đó xác định ngành hoa, cây cảnh là một trong những mũi nhọn để phát triển kinh tế và xây dựng NTM gắn với phát triển đô thị. Hỗ trợ, hướng dẫn nông dân ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, liên kết đầu tư, mở rộng sản xuất để nâng cao thu nhập. Phấn đấu đến hết năm 2021, thu nhập của người dân nông thôn đạt 60 triệu đồng/người/năm.

Đối với các huyện, thị xã, trên cơ sở kế hoạch của thành phố, cần rà soát lại các nhiệm vụ, nhất là đối với 5 huyện chưa hoàn thành xây dựng nông thôn mới để tập trung hoàn thành. Với các huyện đã hoàn thành xây dựng nông thôn mới cần rà soát các tiêu chí để xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu./.

Nguyễn Văn

BẢO VỆ SẢN XUẤT CUỐI VỤ XUÂN VÀ TRIỂN KHAI SẢN XUẤT VỤ MÙA 2021



Theo báo cáo của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, tính đến ngày 03/5/2021: Diện tích lúa đã

cấy, gieo sạ 84.946,9 ha đạt 100,1% kế hoạch. Lúa đang giai đoạn cuối làm đồng – trở, một số diện tích lúa cấy sớm trước 03/02/2021 (4.200 ha) đang giai đoạn chín. Diện tích lúa trở: 55.441,9 ha, đạt 65,3% diện tích gieo cấy.

Diện tích gieo trồng cây rau, màu: 20.540,4ha đạt 99,4% kế hoạch. Diện tích thu hoạch 4.459,6 ha (đạt 21,7% diện tích gieo trồng).

Dự kiến đến 05/6/2021 thành phố sẽ cơ bản hoàn thành thu hoạch vụ lúa Xuân

Để tiếp tục chủ động bảo vệ sản xuất vụ Xuân và triển khai trong sản xuất vụ Mùa năm 2021, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị UBND các

quận, huyện và thị xã Sơn Tây một số nội dung như sau:

1.1. Chủ động bảo vệ sản xuất vụ Xuân 2021

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện và phòng trừ kịp thời các đối tượng sâu bệnh hại cuối vụ như rầy nâu, sâu đục thân, bệnh khô vằn,...

Chăm sóc tốt các cây rau màu trên đồng ruộng, chú ý bón thúc, vun xới, đảm bảo tưới tiêu phù hợp để cây rau, màu sinh trưởng thuận lợi, phòng trừ sâu bệnh đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn thực phẩm và an toàn môi trường, sinh thái.

Khi lúa Xuân đã chín cần theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết để chỉ đạo thu hoạch nhanh, gọn với phương châm "xanh nhà hơn già đồng" để tránh thiệt hại do rủi ro thời tiết như mưa lớn, mưa đá, giông, lốc, gió xoáy gây ra.

1.2. Triển khai sản xuất vụ Mùa 2021

Các địa phương rà soát, xây dựng và triển khai kế hoạch gieo trồng vụ Mùa trên địa bàn nhằm tận dụng tối đa các diện tích để mở rộng sản xuất, tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu giống theo hướng phát triển sản xuất cây trồng chất lượng và giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế để đảm bảo tăng trưởng bền vững ngành nông nghiệp năm 2021 theo đúng chỉ đạo của Thành ủy và UBND Thành phố.

a) Về cơ cấu giống

- Đề xuất cơ cấu giống lúa vụ Mùa năm 2021 như sau:

+ Nhóm giống lúa thuần chất lượng (BT7, HT1, HDT10, HDT11, TBR225, TBR 279, VNR20, Dự hương 8,...), lúa nếp (nếp 87, nếp 97, nếp 9603, nếp cái hoa vàng,...) chiếm từ 58% đến 60% diện tích gieo cấy trở lên.

+ Nhóm giống lúa thuần năng suất (Khang dân,

Thiên ưu 8, TBR45, TBR36, BC 15 (kháng đạo ôn): 40 – 45%;

+ Nhóm giống lúa lai (Nhị Ưu 838, TH3-5, TH3-3, GS9,...) và giống khác: 4-6%.

- Giống cây rau màu:

+ Sử dụng các giống ngô lai, nhóm giống ngắn và trung ngày: NK4300, NK6654, LVN4, LVN99,...; nhóm ngô thực phẩm: ngô nếp HN88, MX4, MX10, Wax 44,...

+ Giống đậu tương: DT84, ĐT51, ĐT22, ĐT26, Đ8,... để làm giống cho vụ Đông.

+ Giống lạc: MD7, MD9, L14, L18, L23,...

+ Các giống rau cải ăn lá, bầu, bí lai, đậu đỗ các loại.

b) Thời vụ gieo trồng

- Đối với cây lúa: Gieo mạ trà cực sớm và sớm từ 01 – 10/6, cấy từ 12 – 20/6; trà chính vụ gieo mạ từ 10 – 20/6, cấy từ 20/6 – 05/7; gieo thẳng từ 10 – 20/6. Gieo mạ dự phòng bằng giống cực ngắn: HN6, PC6,... để chủ động mạ phục hồi diện tích ngập úng sau mưa bão.

Thu hoạch nhanh gọn lúa xuân, làm đất cấy ngay lúa mùa. Phần đầu gieo cấy trà cực sớm và sớm xong trước 30/6 và thu hoạch trước 30/9 đạt 70% diện tích để tăng hiệu quả phòng chống úng và đảm bảo diện tích trồng cây vụ Đông.

- Đối với cây rau màu: Tập trung trong tháng 6, đầu tháng 7

1.3. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn đảm bảo chất lượng, chủng loại giống, vật tư phục vụ cho sản xuất.

1.4. Bảo đảm cấp đủ nước tưới và chủ động tiêu nước phục vụ sản xuất./.

TX (TH)

TUYỆT ĐỐI KHÔNG CHỦ QUAN, LỢI LÀ ĐỂ BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI TÁI PHÁT



Văn phòng UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Công văn số 4313/VP-KT về kết thúc ổ bệnh dịch tả lợn châu Phi (DTLCP) trên địa bàn thành phố.

Công văn nêu rõ, UBND thành phố nhận được báo cáo của Sở Nông nghiệp & PTNT về việc kết thúc ổ bệnh DTLCP trên địa bàn thành phố. Trong đó cho biết, từ ngày 01/01/2021 đến ngày 4/5/2021, trên địa bàn thành phố, bệnh DTLCP đã xảy ra tại 4 hộ/3 thôn/3 xã/4 huyện: Hoài

Đức, Phúc Thọ, Đan Phượng, Quốc Oai, làm chết và tiêu hủy 233 con lợn với tổng trọng lượng là 6.793kg. Tính đến ngày 27/4/2021, bệnh DTLCP trên địa bàn thành phố đã qua 21 ngày không phát sinh ổ dịch mới kể từ ngày tiêu hủy cuối cùng tại xã Phương Đình (huyện Đan Phượng).

Theo Sở Nông nghiệp & PTNT nhận định, thời gian tới, nguy cơ tái bùng phát dịch bệnh vẫn rất cao do một số nguyên nhân: Bệnh DTLCP hiện chưa có thuốc điều trị, chưa có vắc xin phòng bệnh. Vi rút DTLCP có sức đề kháng cao, có thể tồn tại lâu ở ngoài môi trường. Hiện nay, công tác phòng, chống dịch chủ yếu dựa vào thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học. Nhiều hộ chăn nuôi nhập đàn nhưng chưa thực hiện tốt việc khai báo với chính quyền địa phương; vẫn còn nhiều hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, chăn nuôi tận dụng, sử dụng thức ăn dư thừa.

Hà Nội là địa bàn trung chuyển, tiêu thụ sản phẩm gia súc, gia cầm lớn, là nút giao của nhiều tuyến đường quốc lộ nên việc kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật gặp rất nhiều khó khăn. Theo kết quả giám sát bệnh DTLCP cho thấy, vi rút vẫn lưu hành trong môi

trường (nước thải); mặt khác, điều kiện thời tiết thay đổi thất thường làm giảm sức đề kháng của vật nuôi làm gia tăng nguy cơ xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm.

Trước thực trạng trên, Sở Nông nghiệp & PTNT sẽ tiếp tục thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, đồng thời, đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường giám sát các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp giấu dịch, bán chạy lợn mắc bệnh.

Về việc này, Phó Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Mạnh Quyền giao Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND các huyện, thị xã và các sở, ngành, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tiếp tục theo dõi, kiểm soát chặt chẽ, thực hiện hiệu quả các biện pháp trong phòng bệnh DTLCP theo đúng chỉ đạo của trung ương và thành phố, tuyệt đối không được chủ quan, lơ là để bệnh DTLCP tái phát trên địa bàn thành phố./.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

CHÚ TRỌNG CÔNG TÁC THỐNG KÊ ĐÀN VẬT NUÔI

Theo Luật Chăn nuôi (có hiệu lực từ ngày 1/1/2020), việc kê khai đàn vật nuôi là bắt buộc đối với chủ hộ chăn nuôi. Tuy nhiên, hiện việc thống kê đàn vật nuôi ở nhiều địa phương trên địa bàn thành phố Hà Nội đạt kết quả thấp, gây ảnh hưởng đến công tác quản lý, kiểm soát dịch bệnh gia súc, gia cầm.

Tại Khoản 1, Điều 54, Luật Chăn nuôi quy định: Tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải kê khai hoạt động chăn nuôi với UBND cấp xã... Ngay sau khi Luật Chăn nuôi có hiệu lực, ngành Nông nghiệp Thủ đô đã phối hợp với các địa phương triển khai thống kê số lượng đàn vật nuôi nhưng kết quả còn thấp. Nguyên nhân là do chăn nuôi nhỏ lẻ của Hà Nội vẫn chiếm tỷ lệ cao (khoảng 60%), trong khi người dân chưa có ý thức, thiếu hợp tác kê khai tổng đàn vì cho rằng việc này không ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của

mình. Mặt khác, chính quyền cơ sở chưa quan tâm thỏa đáng, nhiều xã chỉ có một cán bộ thú y, lại phải kiêm nhiệm nhiều công việc nên công tác thống kê đàn vật nuôi còn nhiều hạn chế.

Việc thống kê số lượng đàn vật nuôi có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc quản lý tổng đàn và phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, cũng như định hướng phát triển ngành Chăn nuôi của Thủ đô. Do đó, chính quyền địa phương cần tăng cường công tác tuyên truyền để các hộ chăn nuôi, đặc biệt là chăn nuôi nhỏ lẻ hiểu được đây là trách nhiệm với cộng đồng và cũng mang lại lợi ích cho chính mình vì liên quan đến việc tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh... Với những hộ dân không đăng ký, kê khai đúng quy định về đàn gia súc, gia cầm, khi có dịch bệnh xảy ra sẽ không được Nhà nước hỗ trợ./.

Lưu Phương

TÌNH HÌNH SÂU BỆNH HẠI LÚA CUỐI VỤ VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ

Theo thông báo của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội, hiện nay lúa trà sớm đang chín sữa – chín sấp, trà trung trở - chín sữa, trà muộn làm đòng. Thời tiết nắng nóng xen kẽ những đợt gió mùa muộn kèm theo mưa là điều kiện thuận lợi cho sâu bệnh phát sinh, gây hại từ nay đến cuối vụ.

Tình hình sinh vật hại hiện nay như sau: Chuột hại cục bộ, tỷ lệ hại trung bình 3-5% số dành, cao 10-15% số dành, cá biệt 20-30% số dành.

Bệnh khô vằn, tỷ lệ bệnh trung bình 5-10% số dành, cao 20-30% số dành, cấp 3-5, cục bộ 40-50% dành cấp 5-7. Diện tích nhiễm 1.585,1ha. Bệnh tiếp tục hại tăng từ nay đến cuối vụ.

Bệnh đạo ôn cổ bông hại cục bộ trên các giống nhiễm, tỷ lệ trung bình 1-3% số bông, cao 5-7% số bông, cục bộ 10-15% số bông. Diện tích nhiễm 7,35ha.

Bọ rầy hại cục bộ, mật độ trung bình 50-100 con/m², cao 500-700 con/m², cục bộ 800-1.200 con/m², tuổi 1,2. Diện tích nhiễm nhẹ 1,8ha. Bọ rầy tiếp tục hại tăng từ nay đến cuối vụ, có thể gây cháy ổ giai đoạn lúa chín sữa – chín sấp nếu không phòng trừ kịp thời.

Sâu đục thân bướm 2 chấm gây bông bạc cục bộ, tỷ lệ trung bình 0,3 – 0,5% số bông, cao 2-5% số bông. Diện tích nhiễm nhẹ 0,2ha. Trưởng thành lúa 2 tiếp tục vũ hóa và đẻ trứng trên trà trung và trà muộn, sâu non gây bông bạc trên các diện tích trở sau 12/5.

Bệnh bạc lá tỷ lệ hại trung bình 5-10% lá, cao 20-25% lá, cấp 1-3, cục bộ 40-50% lá, cấp 5. Diện tích nhiễm 53,8 ha. Bệnh tiếp tục hại tăng sau các đợt mưa giông.

Bệnh đốm sọc vi khuẩn: Tỷ lệ hại trung bình 5-10% lá, cao 20-30% lá, cấp 1-3. Diện tích nhiễm 113,2 ha.

Ngoài ra sâu cuốn lá nhỏ, bệnh đen lép hạt, bọ xít đen,... hại nhẹ.

Biện pháp phòng trừ:

Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, phân loại trà lúa, giống lúa và xác định mật độ sâu, tỷ lệ bệnh trên từng trà lúa tại địa phương để chủ động các biện pháp phòng trừ kịp thời.

- Đối với bệnh đạo ôn cổ bông: Chú ý những diện tích lúa đòng già chuẩn bị trở bông, những diện tích bị đạo ôn lá hại nặng, những giống nhiễm nặng như

J02, BC15, TBR 225, nếp thơm, DDT18, Thiên ưu 8. Phun phòng trừ ở những diện tích lúa có > 1% số lá đòng hoặc cổ áo lá áp đòng bị bệnh, phun khi lúa bắt đầu trở (lúa trở được 1-3% số bông) bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu trừ đạo ôn có chứa hoạt chất Tricyclazole, Propiconazole, Isoprothionane,... (Filia 525 SE, Bump gold 40SE, Bamy 75WP, Ninja 35EC, Bankan 600WP,...). Đối với những diện tích lúa bị nhiễm đạo ôn lá nặng, trở gặp mưa thì phải phun nhắc lại lần 2 cách lần 1 từ 5-7 ngày.

- Đối với bọ rầy: Tổ chức phun thuốc phòng trừ bọ rầy ở những diện tích lúa có mật độ rầy > 3.000 con/m² khi rầy chủ yếu ở tuổi 1,2 bằng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất Pymetrozine, Buprofezin, Nitenpyram,... như Chess 50WG, Hichespro 50WP, Orgyram 70WP, Facetime 750WP,... Sau khi phun thuốc 2-3 ngày, kiểm tra lại đồng ruộng, nếu thấy mật độ bọ rầy còn cao tiếp tục phun thuốc trừ lần 2.

- Đối với sâu đục thân hai chấm: Chú ý những diện tích lúa trở sau nhất vùng, lúa trà muộn trở sau 12/5. Tổ chức phun phòng trừ khi lúa bắt đầu trở ở những diện tích có mật độ ổ trứng $\geq 0,3$ ổ/m² bằng các loại thuốc có chứa hoạt chất Chlorantraniliprole, Cartap,... như Prevathon® 35WG, Virtako 40WG, Patox 95SP, Gà nòi 95SP,...

- Đối với bệnh khô vằn: Phun phòng trừ những diện tích có tỷ lệ bệnh > 20% số dành bằng một trong các loại thuốc chứa hoạt chất Propiconazole, Hexaconazole, Difenconazole,... như Nevo 330EC, Tilt super 300EC, Newsuper 330EC, Superone 300EC, Annongvin 50SC,...

- Đối với bệnh bạc lá – đốm sọc vi khuẩn: Chú ý những giống nhiễm nặng như Bắc thơm số 7, nhóm giống TBR,... những diện tích lúa đã bị bệnh cần giữ nước thường xuyên trên ruộng để tăng khả năng chống chịu của cây; phun phòng trừ khi bệnh mới xuất hiện hoặc ngay sau khi mưa giông kết thúc bằng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất Bismethiazol, Copper Oxochloride, Streptomycin,... (Xanthomix 20WP, Sieusieu 250WP, Batocide 12WP, Reward 775WP,...) hoặc rắc 15-20kg vôi bột/sào vào sáng sớm, chiều mát.

Chú ý: Nồng độ, liều lượng thuốc theo hướng dẫn trên bao bì, nên phun vào sáng sớm hoặc chiều mát./.

TX (TH)

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI (TỪ NGÀY 21 ĐẾN NGÀY 31 THÁNG 5 NĂM 2021)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Ngày 21, 25 và đêm 30, ngày 31 ảnh hưởng của rãnh áp thấp nổi với vùng áp thấp phía Tây bị nén và đẩy dần lên bởi bộ phận tăng áp ở phía Bắc.

Từ ngày 22 - 24 và 26 - 30, ảnh hưởng của rìa Nam rãnh áp thấp nổi với vùng áp thấp phía Tây.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Ngày 21, 25 và đêm 30, ngày 31: Nhiều mây, có mưa rào và dông, cục bộ có mưa vừa, mưa to, trong cơn dông có khả năng xảy ra lốc, sét và gió

giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2 - 3.

Ngày 22 - 30: Mây thay đổi, ngày nắng, có ngày có nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 28.0 - 29.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 35 - 37°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 24 - 26°C.

Lượng mưa phổ biến: 40 - 80 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 55 - 65 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ ĐIỀU KIỆN CHĂN NUÔI TRANG TRẠI VÀ CHĂN NUÔI NÔNG HỘ

Hà Nội hiện có tổng đàn gia súc, gia cầm lớn, đặc biệt trong chăn nuôi gia cầm. Tổng đàn trâu, bò hiện có 164 ngàn con, đàn lợn 1,57 triệu con, đàn gia cầm gần 38 triệu con. Tổng số có 7.528 trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm (theo tiêu chí của Luật Chăn nuôi) trong đó có 110 trang trại quy mô lớn, 1.609 trang trại quy mô vừa, 5.809 quy mô nhỏ; chăn nuôi trâu bò quy mô trang trại là 37.662 con (chiếm 22,9% so với tổng đàn); Lợn 757.123 con (chiếm 48% so với tổng đàn); Gia cầm bao gồm gà, vịt, ngan, ngỗng có 15.192.475 con (chiếm 44,8% so với tổng đàn).

Tổng đàn trâu, bò trong chăn nuôi nông hộ khoảng 126 ngàn con (khoảng 48 ngàn hộ); đàn lợn 602 ngàn con (trên 45 ngàn hộ); đàn gia cầm gần 19 triệu con (khoảng 101 ngàn hộ).

Với số hộ chăn nuôi lớn như vậy nên trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về lĩnh vực chăn nuôi, thú y, an toàn thực phẩm, nhất là đối với Luật Chăn nuôi (có hiệu lực từ 01/01/2020), nhiều chủ hộ, người chăn nuôi đã được thông tin, hiểu và chấp hành tốt song cũng còn khá nhiều chủ hộ chưa quan tâm, nhất là ở khu vực chăn nuôi nông hộ. Để người chăn nuôi hiểu thêm về điều kiện chăn nuôi, chấp hành tốt những quy định của Luật Chăn nuôi trong thời gian tới, chúng tôi khuyến cáo một số nội dung quy định về điều kiện chăn nuôi.

Về kê khai hoạt động chăn nuôi: Luật Chăn nuôi quy định tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải kê khai hoạt động chăn nuôi với Ủy ban nhân dân cấp xã.

Đối với chăn nuôi trang trại phải đáp ứng các

điều kiện sau đây: Vị trí xây dựng trang trại phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, chiến lược phát triển chăn nuôi; đáp ứng yêu cầu về mật độ chăn nuôi quy định; Có đủ nguồn nước bảo đảm chất lượng cho hoạt động chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi; Có biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; Có chuồng trại, trang thiết bị chăn nuôi phù hợp với từng loại vật nuôi; Có hồ sơ ghi chép quá trình hoạt động chăn nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc-xin và thông tin khác để bảo đảm truy xuất nguồn gốc; lưu giữ hồ sơ trong thời gian tối thiểu là 01 năm sau khi kết thúc chu kỳ chăn nuôi; Có khoảng cách an toàn từ khu vực chăn nuôi trang trại đến đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi và từ nguồn gây ô nhiễm đến khu vực chăn nuôi trang trại. Tổ chức, cá nhân chăn nuôi trang trại quy mô lớn phải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi.

Đối với chăn nuôi nông hộ phải đáp ứng các yêu cầu sau đây: Chuồng nuôi phải tách biệt với nơi ở của người; Định kỳ vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi; Có các biện pháp phù hợp để vệ sinh phòng dịch; thu gom, xử lý phân, nước thải chăn nuôi, xác vật nuôi và chất thải chăn nuôi khác theo quy định của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường.

Về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân chăn nuôi: Tổ chức, cá nhân chăn nuôi có quyền sau đây: Tổ chức, cá nhân đã thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi được hỗ trợ thiệt hại, khôi phục sản xuất khi bị thiên tai, dịch bệnh theo quy

định của pháp luật; Được hưởng chính sách của Nhà nước có liên quan đến hoạt động chăn nuôi; Được tập huấn, đào tạo về chăn nuôi; Quảng bá sản phẩm theo quy định của pháp luật; Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện liên quan đến chăn nuôi theo quy định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân chăn nuôi có nghĩa vụ sau đây: Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi; Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi; Xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; Bảo đảm đối xử nhân đạo với vật nuôi theo quy định của pháp luật.

Việc cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn (theo điều 58 Luật Chăn nuôi). Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi. Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi được cấp lại trong trường hợp bị mất, bị hỏng; Thay đổi thông tin về tổ chức, cá nhân trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi. Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi bị thu hồi trong trường hợp bị tẩy, xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi; Cơ sở chăn nuôi trang trại không còn đủ điều kiện quy định (tại Điều 55 của Luật Chăn nuôi); Cơ sở chăn nuôi trang trại có hành vi vi phạm khác mà pháp luật quy định phải thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi.

Bên cạnh các quy định về điều kiện chăn nuôi, Chính phủ cũng đã có những quy định về xử lý vi phạm hành chính trong Chăn nuôi (Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong chăn nuôi có hiệu lực từ ngày 20/4/2021). Một số quy định cụ thể:

Vi phạm quy định về điều kiện chăn nuôi nông hộ: Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi gian dối trong kê khai nhằm mục đích trục lợi. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi chăn nuôi tại khu vực không được phép chăn nuôi. Biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định; Buộc di dời vật nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi đối với hành vi vi phạm.

Vi phạm quy định về điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô vừa, quy mô nhỏ: Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi không lưu giữ, cập nhật đầy đủ hồ sơ về quá trình hoạt động chăn nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc-xin và thông tin khác để bảo đảm truy xuất nguồn gốc; Không

bảo đảm khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định.

Hành vi vi phạm quy định về kê khai chăn nuôi bị xử phạt như sau: Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện kê khai; Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi gian dối trong kê khai nhằm mục đích trục lợi. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi chăn nuôi tại khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định.

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc giảm quy mô chăn nuôi cho phù hợp với khoảng cách theo quy định đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 14/2021/NĐ-CP; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm. Buộc di dời trang trại ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi đối với hành vi vi phạm quy định.

Vi phạm quy định về điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô lớn:

Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi không lưu giữ, cập nhật đầy đủ hồ sơ về quá trình hoạt động chăn nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc-xin và thông tin khác để bảo đảm truy xuất nguồn gốc; Thay đổi thông tin về tổ chức, cá nhân trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đã được cấp nhưng không làm thủ tục để đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi; Không bảo đảm khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hành vi trốn tránh, cản trở hoặc không chấp hành yêu cầu việc thực hiện đánh giá giám sát duy trì điều kiện chăn nuôi. Phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi tẩy, xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi.

Hành vi vi phạm về kê khai chăn nuôi bị xử phạt như sau: Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện kê khai; Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi gian dối trong kê khai nhằm mục đích trục lợi. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi thực hiện hoạt động chăn nuôi không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với hành vi chăn nuôi tại khu vực không được phép chăn nuôi. Hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với hành vi vi phạm quy định.

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc giảm quy mô

chăn nuôi cho phù hợp với khoảng cách theo quy định đối với hành vi vi phạm; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; Buộc di

dời trang trại chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi đối với hành vi vi phạm./.

Nguyễn Ngọc Sơn

HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN, XÂY DỰNG LIÊN KẾT CHO 50 LIÊN KẾT CHUỖI TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Quyết định số 2085/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch phát triển nông nghiệp theo chuỗi giai đoạn 2021 - 2025.

Mục tiêu chung của kế hoạch là góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng ngành nông nghiệp bình quân hàng năm của thành phố giai đoạn 2021-2025 từ 2,5-3,0%; cơ cấu lại ngành nông nghiệp và tăng tỷ lệ giá trị sản phẩm ứng dụng công nghệ cao đến năm 2025 là trên 70%. Thúc đẩy phát triển các sản phẩm chủ lực của thành phố theo vùng sản xuất chuyên canh tập trung; Tổ chức sản xuất theo hình thức tiên tiến, hiện đại đảm bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn và tạo giá trị gia tăng cho liên kết chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Nâng cao vị thế ngành nông nghiệp Thủ đô; xác định được vai trò đầu tàu của doanh nghiệp, HTX làm chủ trì liên kết chuỗi; phát triển kinh tế tập thể với vai trò chủ lực là HTX nông nghiệp; thúc đẩy nông dân tích cực tham gia vào liên kết chuỗi, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực nông thôn thành phố Hà Nội. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ và Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND thành phố Hà Nội về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và các quy định có liên quan.

Mục tiêu cụ thể là phấn đấu đến năm 2025: Hỗ trợ phát triển, xây dựng liên kết cho 50 liên kết chuỗi trong sản xuất nông nghiệp đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực gắn với các vùng sản xuất chuyên canh tập trung của Thành phố. 100% các chủ thể tham gia liên kết chuỗi được đào tạo, tập huấn kỹ thuật, nâng cao nghiệp vụ quản lý, kỹ thuật sản xuất, năng lực quản lý hợp đồng, quản lý chuỗi và phát triển thị trường; 100% liên kết chuỗi sản xuất tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn ứng dụng công nghệ thông tin truy xuất nguồn gốc sử dụng mã QR, minh bạch thông tin đến người tiêu dùng.

Nội dung thực hiện kế hoạch bao gồm: Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý và chính sách hỗ trợ liên kết như: Rà soát, tổng hợp những khó

khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, đề xuất Trung ương và HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung những nội dung còn thiếu và những nội dung không còn phù hợp, nhằm hoàn thiện thể chế, chính sách để thu hút sự tham gia mạnh mẽ hơn của các doanh nghiệp vào phát triển liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp. Ban hành các văn bản hướng dẫn, quy định thực hiện chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn.

Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, các thành tựu của cuộc cách mạng 4.0, công nghệ sinh học, cơ giới hóa, tự động hóa, công nghệ Nano,... trong quá trình sản xuất, sơ chế, đóng gói, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nhằm tăng giá trị sản xuất. Phát triển sản xuất theo hướng an toàn, GAP, hữu cơ. Từng bước hỗ trợ, đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kỹ thuật cho một số vùng sản xuất nông sản chất lượng trọng điểm tại các huyện, nhằm đẩy mạnh cơ giới hoá, hiện đại hoá các khâu trọng yếu trong quá trình: Sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến, nâng cao hiệu quả sản xuất tại các vùng sản xuất nông sản chủ lực.

Bên cạnh đó, phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực về nông nghiệp như các Viện nghiên cứu, trường Đại học....để liên kết đào tạo, tập huấn, chuyển giao kiến thức về phát triển nông nghiệp theo chuỗi liên kết thường xuyên cho người sản xuất, doanh nghiệp, nhà quản lý...

Ngoài ra, thành phố sẽ thực hiện các biện pháp hỗ trợ, ưu đãi như: Hỗ trợ chủ liên kết chi phí tư vấn xây dựng liên kết, bao gồm tư vấn, nghiên cứu để xây dựng hợp đồng liên kết, dự án liên kết, Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, phát triển thị trường; Hỗ trợ Dự án liên kết đầu tư máy móc trang thiết bị; xây dựng các công trình hạ tầng phục vụ liên kết bao gồm: nhà xưởng, bến bãi, kho tàng phục vụ sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến, phương tiện vận chuyển chuyên dụng và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho dự án liên kết; Hỗ trợ tập huấn,

đào tạo kỹ thuật sản xuất, nâng cao nghiệp vụ quản lý, năng lực quản lý hợp đồng, quản lý chuỗi và phát triển thị trường cho các bên tham gia liên kết chuỗi; Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản

phẩm tối đa không quá 03 vụ hoặc 03 chu kỳ sản xuất, khai thác sản phẩm cho các bên tham gia liên kết chuỗi.../.

NT (TH)

PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN HỘ ĐÊ VÀ BẢO VỆ TRỌNG ĐIỂM PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2021

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Quyết định số 2066/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án hộ đê và bảo vệ trọng điểm phòng, chống thiên tai năm 2021.

Theo đó, UBND thành phố Hà Nội giao Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành tổ chức thực hiện phương án, chuẩn bị đủ lực lượng, vật tư, phương tiện và các điều kiện bảo đảm thực hiện phương án theo phương châm "4 tại chỗ"; kịp thời huy động lực lượng, vật tư, phương tiện hỗ trợ các quận, huyện, thị xã phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả của thiên tai khi vượt quá khả năng của địa phương.

Bên cạnh đó, UBND thành phố cũng chỉ đạo Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội thường xuyên kiểm tra, rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung phương án hộ đê và bảo vệ trọng điểm phòng, chống thiên tai năm 2021 của Hà Nội phù hợp với tình hình thực tế.

UBND các quận, huyện, thị xã có trách nhiệm theo dõi chặt chẽ, báo cáo kịp thời mọi diễn biến sự cố, thiên tai trên địa bàn; chủ động huy động mọi nguồn lực xử lý các sự cố ngay từ khi mới phát sinh, bảo đảm an toàn đê điều, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, bảo đảm an toàn về người, tài sản của nhà nước và nhân dân./.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

THÊM 3 ĐỊA DANH ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ ĐĂNG KÝ BẢO HỘ NHÃN HIỆU TẬP THỂ

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành 03 Quyết định: Số 2080/QĐ-UBND, số 2121/QĐ-UBND và 2122/QĐ-UBND về việc cho phép các đơn vị sử dụng địa danh "Định Quán", "Đông Lỗ" và "Vinh Thịnh - Đại Áng" để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể.

Tại Quyết định số 2080/QĐ-UBND, UBND Thành phố cho phép Hội Làng nghề điêu khắc, mộc dân dụng Định Quán, xã Tiên Phong, huyện Thường Tín được sử dụng địa danh "Định Quán", kèm theo bản đồ khu vực địa lý vùng sản xuất sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể đã được UBND huyện Thường Tín xác nhận để đăng ký nhãn hiệu tập thể "Điêu khắc - Mộc Định Quán" cho các sản phẩm mộc điêu khắc và mộc dân dụng ở thôn Định Quán, xã Tiên Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Tại Quyết định số 2121/QĐ-UBND, UBND Thành phố cho phép Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp Sản xuất và Thương mại dịch vụ Nón lá Vinh Thịnh - Đại Áng sử dụng địa danh "Vinh Thịnh - Đại Áng" để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Nón lá Vinh Thịnh - Đại Áng" cho sản phẩm nón lá ở thôn Vinh Thịnh, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Tại Quyết định số 2122/QĐ-UBND, UBND Thành phố cho phép Hợp tác xã chăn nuôi dịch vụ tổng hợp Đông Lỗ được sử dụng địa danh "Đông Lỗ", kèm theo bản đồ khu vực địa lý vùng sản xuất sản phẩm trứng vịt Đông Lỗ đã được UBND huyện Ứng Hòa xác nhận để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Trứng vịt Đông Lỗ" ở xã Đông Lỗ, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

Các đơn vị được phép sử dụng địa danh địa phương nêu trên có trách nhiệm xây dựng bộ công cụ quản lý nhãn hiệu tập thể: Quy chế quản lý, sử dụng nhãn hiệu tập thể; tài liệu hướng dẫn kỹ thuật; quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm; quy định sử dụng tem nhãn. Các đơn vị tổ chức quản lý việc sử dụng địa danh làm nhãn hiệu tập thể theo đúng quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy chế, quy định, quy trình do đơn vị ban hành.

Trường hợp 3 địa danh tại các quyết định nêu trên bị sử dụng sai mục đích, không vì lợi ích chung của đơn vị, hoặc trường hợp nhãn hiệu tập thể chuyển nhượng sang chủ sở hữu mới hoặc sản phẩm, UBND thành phố Hà Nội có quyền thu hồi quyền sử dụng địa danh đã cho phép./.

NT (TH)

GUƠNG SẴN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

HIỆU QUẢ TỪ CHĂN NUÔI THEO HƯỚNG TẬP TRUNG Ở CẤN HỮU



Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, xã Cấn Hữu (huyện Quốc Oai) đã xây dựng vùng chăn nuôi tập trung xa khu dân cư, qua đó, xuất hiện nhiều trang trại chăn nuôi quy mô lớn mang lại hiệu quả kinh tế cao cho nông dân.

Anh Nguyễn Văn Lâm ở thôn Cấn Thượng, xã Cấn Hữu là một trong những người tiên phong đầu tư khu chăn nuôi tập trung ở xã. Năm 2006, anh mạnh dạn đầu tư gần chục tỷ đồng xây dựng trang trại chăn nuôi tổng hợp. Đến nay, trên diện tích khoảng 1,3ha là mô hình vườn - ao - chuồng với 100 cây bưởi Diễn, hơn 5.000m² nuôi thả cá chép lai; 2 khu chăn nuôi lợn quy mô 100 nái và 600 lợn thịt/lứa; 2 khu nuôi gà đẻ siêu trứng với tổng đàn 47.000 con. Nhờ áp dụng chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học và khép kín nên hạn chế dịch bệnh, doanh thu mỗi năm của trang trại đạt khoảng 20 tỷ đồng.

Còn theo ông Nguyễn Đình Tường - Giám đốc Hợp tác xã Chăn nuôi và Dịch vụ Đồng Tâm, từ năm 2014, trang trại triển khai mô hình chăn nuôi lợn an toàn sinh học, mặc dù chi phí sản xuất cao hơn 20% so với phương pháp truyền thống nhưng nuôi lợn an toàn sinh học ít xảy ra dịch bệnh và bán được giá cao hơn. Đến nay, hợp tác xã duy trì tổng đàn khoảng 200 con lợn thương phẩm và đã xây dựng được thương hiệu "Thịt lợn sinh học Quốc Oai". Do có thương hiệu, tem nhãn truy xuất nguồn gốc xuất xứ, nên hợp tác xã ký kết được hợp đồng tiêu thụ với các siêu thị, cửa hàng tiện ích khoảng 4-5 tạ/ngày.

Chủ tịch UBND xã Cấn Hữu Nguyễn Quang Khải cho biết, toàn xã đã hình thành khu chăn nuôi tập trung xa khu dân cư với diện tích khoảng 100ha,

hiện có gần 55 trang trại chăn nuôi gà, vịt; 65 trang trại nuôi lợn, quy mô 5.000-30.000 con/trang trại; hơn 90% số hộ đầu tư chăn nuôi công nghiệp khép kín theo hướng an toàn; doanh thu hằng năm của mỗi trang trại đạt 2-16 tỷ đồng, trừ chi phí, thu lãi từ 500 triệu đồng đến gần 4 tỷ đồng...

Đánh giá về hiệu quả của mô hình chăn nuôi theo hướng tập trung, quy mô lớn tại xã Cấn Hữu, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn Hà Nội (Sở NN&PTNT Hà Nội) Nguyễn Văn Chí nhận xét, Cấn Hữu chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học không chỉ kiểm soát được dịch bệnh, hạn chế gây ô nhiễm môi trường mà còn tạo hiệu quả kinh tế cao. Đặc biệt, sản phẩm thịt lợn sinh học của Hợp tác xã Chăn nuôi và Dịch vụ Đồng Tâm đã đạt tiêu chuẩn "4 sao" trong Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)...

Dù có được kết quả ban đầu khá tích cực nhưng hiện nay, Cấn Hữu còn một số khó khăn như: Đầu ra cho sản phẩm còn bấp bênh, hệ thống cơ sở hạ tầng, cứng hóa kênh mương ở khu chăn nuôi tập trung chưa hoàn chỉnh, nông dân thiếu vốn để mở rộng quy mô trang trại...

Để chăn nuôi ở xã tiếp tục phát triển, anh Nguyễn Văn Lâm kiến nghị, các sở, ngành cần tham mưu thành phố hỗ trợ người dân về vốn vay với lãi suất ưu đãi, đẩy mạnh công tác thông tin về nhu cầu thị trường để tránh tình trạng "được mùa - mất giá". Cùng với đó, tiếp tục hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng tại những vùng quy hoạch chăn nuôi tập trung; hỗ trợ thuốc tiêu độc khử trùng môi trường; mở các lớp tập huấn cho chủ trang trại về kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi...

Trong khi đó, Phó Trưởng phòng Kinh tế huyện Quốc Oai Nguyễn Thị Sặc thông tin, thời gian tới, huyện tiếp tục giúp nông dân trên địa bàn xã Cấn Hữu tham gia các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm, mời gọi doanh nghiệp ký kết hợp đồng với các chủ trang trại trong khâu tiêu thụ sản phẩm, góp phần đưa chăn nuôi trở thành nghề mang lại thu nhập cao cho nông dân./.

Theo Báo HNM

Đối với mặt hàng lương thực: Tính chung 4 tháng đầu năm 2021 xuất khẩu gạo của cả nước đạt trên 1,93 triệu tấn, thu về trên 1,07 tỷ USD, giảm 6,4% về lượng nhưng tăng 8,2% về kim ngạch so với 4 tháng năm 2020. Giá xuất khẩu trung bình tăng 15,6%, đạt 543,4 USD/tấn.

Tại thị trường Hà Nội, giá lúa gạo và các mặt hàng lương thực khác đều duy trì ở mức ổn định. Gạo tám Thái có giá từ 18.000 - 20.000 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.000 - 17.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng giá dao động từ 26.000 - 29.000 đ/kg. Đậu xanh tách vỏ có giá từ 50.000 - 52.000 đ/kg, đậu đen có giá từ 50.000 - 55.000 đ/kg, lạc nhân vẫn dao động quanh mức từ 55.000 - 60.000 đ/kg,..

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Tuần qua, giá lợn hơi trên địa bàn cả nước tiếp tục giảm, trong đó, tại miền Bắc đang giữ mức thấp nhất, dao động trong khoảng 67.000-70.000 đồng/kg, giảm 1.000-5.000 đồng/kg so với tuần trước. Cụ thể, tại Hà Nội, lợn hơi đang được các thương lái thu mua với giá 69.000 đồng/kg, giảm 3.000 đồng/kg so với tuần trước. Theo nhận định của các chủ trang trại, hiện nguồn cung thịt lợn bắt đầu tăng, trong khi đó, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhiều bếp ăn tập thể ở các trường học tạm thời nghỉ, các quán ăn uống đường phố tạm dừng hoạt động,... dẫn tới sản lượng tiêu thụ giảm. Do đó, giá thịt lợn bán lẻ tại các chợ cũng đã có xu hướng giảm: Thịt mỡ sẵn giá từ 110.000 - 120.000 đ/kg, thịt ba chỉ giá 135.000 - 140.000 đ/kg, xương sườn có giá 140 - 145.000 đ/kg.

Trái ngược với xu hướng giảm giá của thịt lợn,

*** Thị trường thế giới**

500 TẤN XOÀI TƯƠI ĐẦU TIÊN CỦA CAMPUCHIA ĐƯỢC VÀO TRUNG QUỐC

Sau hơn 3 năm đàm phán, Bộ Nông lâm ngư nghiệp Campuchia và Tổng cục Hải quan Trung Quốc đã chính thức chấp nhận cho 37 công ty trồng và kinh doanh xoài cùng 5 doanh nghiệp có nhà máy đóng gói và chế biến trái cây được phép trực tiếp xuất khẩu xoài sang Trung Quốc.

Hiện xoài là loại trái cây xuất khẩu lớn thứ hai của Campuchia, sau chuối.

Bộ trưởng Nông lâm ngư nghiệp Campuchia Veng Sakhon cho biết, các doanh nghiệp của nước này hiện có đủ năng lực để xuất khẩu khoảng 100.000 tấn xoài tươi sang thị trường Trung Quốc mỗi năm.

Hiện Trung Quốc vẫn là quốc gia xuất khẩu xoài lớn thứ hai trên thế giới với sản lượng hàng năm

giá sản phẩm thịt gia cầm đang có chiều hướng tăng, do nguồn cung thiếu hụt, bắt nguồn từ số lượng giống gia cầm đưa vào chăn nuôi thương phẩm giảm do giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi tăng cao, gia tăng chi phí đầu vào nên các hộ chăn nuôi đã hạn chế tái đàn. Giá gà ta bán lẻ tại chợ dao động từ 100.000 - 120.000 đ/kg, gà công nghiệp nguyên con làm sẵn có giá 65.000 - 70.000 đ/kg, giá vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 75.000 - 78.000 đ/kg, ngan nguyên con làm sẵn 80.000 - 85.000 đ/kg.

Đối với mặt hàng thủy hải sản giá giữ ổn định như sau: Cá trắm giá từ 70.000 - 75.000 đ/kg, cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, cá chép từ 55.000 - 60.000 đ/kg, ngao có giá 20.000 - 22.000 đ/kg, cua đồng có giá từ 180.000 - 200.000 đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Chung đã giảm giá của thịt lợn, giá nhiều loại rau, củ, quả... cũng tiếp tục giảm mạnh; thị trường kém sôi động do nguồn cung dồi dào trong khi sức mua có xu hướng giảm. Giá một số mặt hàng như bí xanh, mướp, bầu giảm mạnh. Khảo sát tại các chợ dân sinh trên địa bàn thành phố cho thấy, giá bí đao từ 6.000 - 8.000 đ/kg, bầu 7.000 đ/kg, mướp 8.000 đ/kg... Các loại rau vụ xuân hè như rau muống, rau ngót, mồng tơi... giá dao động từ 3.000 - 5.000 đ/mớ, cà chua có giá từ 10.000 - 12.000 đ/kg, dưa chuột giá từ 12.000 - 15.000 đ/kg,... Bên cạnh đó một số mặt hàng trái cây có giá như sau: dưa hấu giá từ 12.000 - 15.000 đ/kg, mận hậu đầu mùa có giá 55.000 - 60.000 đ/kg, cam sành có giá 45.000 - 50.000 đ/kg, thanh long giá từ 35.000 - 45.000 đ/kg,...

TX (TH)

hơn 2,4 triệu tấn. Tuy nhiên Trung Quốc cũng là nhà nhập khẩu xoài tươi từ 10 quốc gia và vùng lãnh thổ, bao gồm Ấn Độ, Pakistan, Philippines, Australia, Việt Nam, Peru và gần đây nhất là Campuchia.

Ước tính trong giai đoạn đầu của thỏa thuận vừa đạt được, Campuchia sẽ xuất khẩu khoảng 500.000 tấn xoài tươi sang thị trường Trung Quốc.

Ngoài ra, Campuchia cũng là nước xuất khẩu xoài lớn vào Việt Nam. Theo số liệu của Bộ Nông lâm ngư nghiệp, trong 4 tháng đầu năm nay, Campuchia đã xuất khẩu được 142.556 tấn xoài tươi sang Việt Nam, tăng 239% so với cùng kỳ năm ngoái./.

TX (Theo Báo NNVN)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 5 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.000	8.000	8.500	7.000		8.000	8.000		8.000	8.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	12.000	12.500	13.000	11.000		12.500	12.000	12.000	12.000	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.000	17.000	18.000	15.000	15.000	16.500	16.000	15.000	16.000	15.500
4	Gạo Xi 23	loại 1	13.000	13.500			13.000		13.500	13.000	14.000	14.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	16.000	18.000		17.000		17.000	17.000	18.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	20.000	19.000	20.000	18.000	17.000	17.000	17.000		17.000	
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	20.000	18.000	20.000	20.000	18.000	18.000	18.000		18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	27.000	27.000		25.000	27.000	26.000	29.000	26.000	28.000	25.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1		30.000	30.000			35.000	38.000	30.000	32.000	
10	Đậu tương	loại 1		28.000		30.000	23.000		25.000	30.000		22.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	50.000	50.000	50.000	45.000	45.000	45.000	50.000			45.000
12	Lạc nhân	loại 1	60.000	60.000	60.000	55.000	55.000	55.000	60.000	55.000		55.000
13	Đậu đen	loại 1	65.000	60.000	60.000	55.000	50.000		55.000	55.000		
14	Ngô hạt	loại 1	6.800		7.000	7.500	7.000	7.800	7.500		7.500	7.500

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 5 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Đông Anh	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	9.000	9.500	10.000	8.500		9.000		9.500	9.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	5.000	4.500	5.000	4.500	4.500	4.300		4.500	4.500
3	Kali	Loại 1	10.000	9.500	9.000	9.500	10.000	9.000	9.000		
4	Lân Văn Điển	Loại 1	4.000	4.000	4.000	3.900	3.500	3.800	4.000	4.000	3.600
9	Giống cây mít siêu sớm	Loại 1	60.000	60.000	65.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
10	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan)	Loại 1	35.000	40.000		40.000	35.000	40.000	45.000	35.000	35.000
11	Giống cây Xoài Thái	Loại 1	40.000	50.000	45.000	45.000	45.000	40.000	50.000	45.000	45.000
12	Giống cây Na Thái	Loại 1		35.000	30.000	40.000	30.000	35.000	40.000	35.000	35.000
13	Giống cây bưởi Diễn	Loại 1	20.000	30.000	30.000	25.000	30.000	30.000	30.000	20.000	20.000
14	Giống cây bưởi da xanh	Loại 1	20.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	20.000	20.000
15	Giống cây chanh tứ quý, không hạt	Loại 1		25.000	20.000	25.000	30.000	20.000	30.000	25.000	30.000
16	Giống cây Ổi Đài Loan	Loại 1		30.000	25.000	30.000	30.000	20.000	30.000	20.000	20.000
17	Giống cây Nhân chín muộn	Loại 1	40.000	40.000	40.000	40.000		35.000	35.000	30.000	30.000
18	Giống cây táo đại Đài Loan	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000	25.000	30.000	25.000	25.000
19	Giống cây đu đủ Đài Loan	Loại 1	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000
20	Lợn giống (8-10kg)	Loại 1	2.500.000		2.200.000	2.600.000	2.700.000	2.200.000		2.700.000	2.600.000
21	Giống vịt Super (1 ngày tuổi)	Loại 1	8.000		10.000	8.000		10.000		8.000	12.000
22	Giống ngan đực (1 ngày tuổi)	Loại 1	15.000		14.000	16.000		12.000	14.000		14.000
23	Giống gà con lông màu (1 ngày tuổi)	Loại 1	8.000		7.000	7.000	6.000	8.000	8.000	6.000	8.000
24	Gà con giống trứng (1 ngày tuổi)	Loại 1	13.000		15.000	14.000	12.000	14.000		13.000	

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 5 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Trì
1	Thịt lợn móng sẵn	loại 1	105.000	120.000	115.000	110.000	120.000	110.000	130.000	120.000	125.000	110.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	130.000	140.000	130.000	120.000	140.000	125.000	140.000	140.000	140.000	120.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	140.000	150.000	140.000	130.000	150.000	135.000	150.000	140.000	140.000	130.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	280.000	280.000	250.000	260.000	270.000	250.000	270.000	260.000	260.000	260.000
5	Thịt bò mỏng	loại 1	260.000	260.000	240.000	250.000	270.000	240.000	260.000	250.000	250.000	240.000
6	Gà ta hơi	loại 1		120.000	90.000	90.000	115.000	90.000	130.000	120.000	110.000	100.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	100.000	150.000	100.000	120.000	150.000	140.000	160.000	150.000	130.000	140.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1		35.000		40.000	35.000					36.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		60.000	55.000	60.000	60.000	60.000			60.000	62.000
10	Vịt hơi	loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	43.000		40.000			40.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	75.000	70.000	65.000	75.000		70.000	75.000	70.000	65.000
12	Ngan hơi	loại 1	50.000	60.000	55.000	55.000	60.000	50.000		60.000	60.000	50.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	80.000	75.000	75.000	85.000	70.000	85.000	80.000	75.000	80.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	4.500	3.500	4.000	4.000	3.500	4.000		4.000	3.500
15	Trứng vịt (quả)	loại 1	2.000	3.000	3.000	3.000	3.000	2.500	3.000	2.000	2.200	2.500
16	Cá chép > 1kg	loại 1	60.000	60.000			65.000	60.000	65.000	60.000		60.000
17	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	70.000	60.000		65.000	65.000	70.000			65.000
18	Cá quả	loại 1		110.000		120.000	120.000			100.000	110.000	110.000
19	Ngao	loại 1	18.000	22.000	25.000	18.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000
20	Tôm sú	loại 1		560.000			500.000		450.000		550.000	500.000
21	Cua đồng	loại 1	200.000	200.000	160.000	180.000	180.000	200.000	200.000		150.000	150.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 5 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	30.000	40.000	40.000	32.000	35.000	35.000	35.000	40.000	35.000	35.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1		15.000	14.000	10.000	12.000	12.000	15.000	10.000	10.000	13.000
3	Ổi	loại 1	15.000	15.000	15.000	10.000	15.000	10.000	15.000	15.000	15.000	15.000
4	Dưa lê	loại 1	20.000	25.000	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000	20.000	25.000	25.000
5	Dứa (quả)	loại 1	12.000	12.000	13.000	10.000	10.000	10.000	13.000	10.000	12.000	10.000
6	Mận hậu	loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	45.000	45.000	40.000	
7	Quýt Sài Gòn	loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	45.000	40.000	45.000	40.000	40.000
8	Xoài Thái	Loại 1	25.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	35.000	30.000		30.000
9	Thanh long	loại 1	30.000	40.000	30.000	40.000	35.000	30.000	35.000		35.000	35.000
10	Vải	Loại 1	60.000	65.000	55.000	55.000	60.000	55.000	65.000	55.000	55.000	55.000
11	Cà chua	loại 1	8.000	13.000	10.000	10.000	13.000	12.000		13.000	10.000	13.000
12	Bí đao	loại 1	8.000	12.000	12.000	12.000		8.000	12.000	12.000	12.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	13.000	15.000	15.000	15.000	15.000	13.000	15.000	15.000	15.000	14.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	18.000	20.000		15.000	15.000	20.000	18.000	18.000		20.000
15	Rau muống (mớ)	loại 1	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000
16	Rau mùng tơi (mớ)	loại 1	4.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000
17	Dưa chuột	loại 1	10.000	15.000	15.000	12.000	10.000	10.000	15.000	12.000	15.000	14.000
18	Rau bí (mớ)	loại 1	8.000	10.000	9.000	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000
19	Mướp hương	loại 1	10.000	12.000	12.000	15.000	12.000	12.000	12.000	12.000	10.000	11.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	1.000	4.000	3.000	4.000	4.000	3.000	4.000	4.000	2.000	3.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	22.000	30.000		25.000	30.000	22.000	20.000	25.000	25.000	25.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	2.000	4.000	3.000	3.500	4.000	3.000	4.000	5.000	3.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 5 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Nam Định	Ninh Bình	Tuyên Quang
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	8.000	8.000	7.800
2	Đậu tương	loại 1	26.000	26.000	25.000
3	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	55.000	50.000	55.000
4	Lạc nhân	loại 1	55.000	60.000	55.000
5	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	loại 1	69.000	69.000	70.000
7	Thịt mông sẵn	loại 1	115.000	110.000	120.000
8	Gà ta hơi	loại 1	95.000	100.000	100.000
9	Vịt hơi	loại 1	42.000	42.000	45.000
10	Thịt bò thăn	loại 1	260.000	270.000	260.000
11	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	4.000	4.000
12	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	6.000	6.000	6.000
13	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	15.000	15.000
14	Vải	loại 1	60.000	55.000	60.000
15	Xoài Thái	loại 1	40.000	35.000	35.000
16	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
17	Hành tây	loại 1	12.000	15.000	14.000
18	Chanh (quả tươi)	loại 1	30.000	30.000	30.000
19	Hành củ ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
20	Tỏi ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
21	Bí đao	loại 1	10.000	8.000	10.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX sản xuất và kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Văn Đức Đại diện: Nguyễn Văn Minh	Xã Văn Đức, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0945623808	Chuyên sản xuất và cung cấp rau an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Trang trại nấm Sơn Tùng Đại diện: Mai Văn Suất	Xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0964503388	Chuyên sản xuất và cung cấp nấm đông trùng hạ thảo, nấm linh chi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	HTX hoa, cây cảnh và dịch vụ Hồng Vân Đại diện: Nguyễn Văn Tứ	Xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0989633710	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm trà chùm ngây. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX dịch vụ sản xuất nông nghiệp Ba Chử Đại diện: Nguyễn Thị Huyền	Xã Vân Nội, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0987325380	Chuyên cung cấp sản ran an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã Sơn Du Đại diện: Tô Văn Định	Xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0972511393	Chuyên cung cấp sản ran an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX kinh doanh dịch vụ thương mại Đại Lan Đại diện: Đặng Bá Thăng	Xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 02436615086	Chuyên cung cấp sản ran an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Công ty Cổ Phần Vương Linh Chi Boniface Đại diện: Vương Khương Duy	Xã Uy Nỗ, huyện Đông, Hà Nội SĐT: 0929299299	Chuyên sản xuất và cung cấp gạo các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hợp tác xã nông nghiệp Hương Ngải Đại diện: Nguyễn Đỗ Ban	Xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 02433597284	Chuyên sản xuất và cung cấp rau an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh thuốc thú y Phụng Toàn Đại diện: Bùi Thị Lý	Khu Chợ Tre, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0989148152	Chuyên cung cấp thuốc thú y các loại. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y.
2	Đại lý phân bón Thùy Liên Đại diện: Nguyễn Thị Liên	Xã Đông Sơn, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0969627537	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón các loại. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.
3	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Đạc	Xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0988473985	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán vật tư, phân bón.
4	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Ngô Thị Huệ	Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0387675757	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, hạt giống các loại đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Lê Văn Tiến	Xã An Phú, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0968979115	Chuyên cung cấp vịt thịt, dê thịt, lợn rừng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Duẩn	Xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0386574210	Chuyên cung cấp dê thịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Vũ Bá Trúc	Xã Dũng Tiến, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0397717396	Chuyên cung cấp vịt thịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Mai Văn Bạo	Xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0976730138	Chuyên cung cấp bò thịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Văn Huy	Xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0984004689	Cơ sở chuyên sản xuất, kinh doanh sản phẩm hàng thủ công mỹ nghệ bằng sứng đảm bảo chất lượng bền, đẹp. Thị trường tiêu thụ rộng khắp các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Văn Sử	Xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0912287376	Cơ sở chuyên sản xuất, kinh doanh sản phẩm hàng thủ công mỹ nghệ bằng sứng đảm bảo chất lượng bền, đẹp. Thị trường tiêu thụ rộng khắp các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Cơ sở sản xuất bánh tráng Đại diện: Đặng Thị Thanh	Xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0914430991	Cơ sở chuyên sản xuất bánh tráng đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu rộng khắp huyện Hoài Đức và các vùng lân cận..
4	Cơ sở sản xuất bún Đại diện: Đặng Thị Thanh	Xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0936234398	Cơ sở chuyên sản xuất bún đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu rộng khắp huyện Hoài Đức và các vùng lân cận..

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Phạm Xuân Tuyên	Xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ĐT: 0346728888	Chuyên cung cấp gà thịt với số lượng lớn. Sản phẩm đã được cấp giấy chứng nhận đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm
2	Hợp tác xã nấm Đồng Cam Đại diện: Nguyễn Đức Thành	Khu 5, xã Đồng Cam, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0982887114	Sản xuất và cung cấp nấm sò, nấm rơm, nấm linh chi, mộc nhĩ... với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Phú Thọ và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Hợp tác xã nông nghiệp an toàn Chiềng Hặc Đại diện: Hà Văn Sơn	Xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La ĐT: 0987676812	Chuyên cung cấp các loại quả: Mận, xoài. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Sơn La và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Hợp tác xã chè Yên Tử Đại diện: Lưu Văn Dĩnh	Xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0978625547	Sản xuất và cung cấp chè búp tươi, chè khô các loại theo tiêu chuẩn VietGAP. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Thái Nguyên và một số khu vực lân cận.